**TRƯỜNG THCS**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA - HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn : NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Đề 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **6,0** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **4,0** |
| **Tổng** | | | ***20%*** | ***10%*** | ***20%*** | ***10%*** | ***0*** | ***30%*** | ***0*** | ***10%*** | ***100%*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** |

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn : NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Đề 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Đoạn thơ | **Nhận biết:**  - Nhận biết thể thơ, phương thức biểu đạt, các hình ảnh thơ, các biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được nội dung văn bản.  - Hiểu được tình cảm tác giả gửi gắm trong bài thơ.  **Vận dụng:**  - Liên hệ bản thân thông qua nội dung văn bản | | 4 TN | 4TN | 2TL | |  | |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt | - **Nhận biết:** Nhận biết đối tượng miêu tả được gợi ra từ đề bài.  - **Thông hiểu:** Hiểu được yêu cầu của đề: tả cảnh sinh hoạt mà em có dịp quan sát hoặc tham dự.  - **Vận dụng:** Vận dụng viết được bài văn miêu tả cảnh sinh hoạt.  - **Vận dụng cao:** Tạo lập được văn bản miêu tả có kết hợp yếu tố tự sự và biểu cảm. | |  |  |  | | 1TL\* | |
| **Tổng** | | | |  | **4TN** | **4TN** | **2 TL** | | **1 TL** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | ***20%*** | ***20%*** | ***20%*** | | ***40%*** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | **40%** | | | **20%** | | **40%** | |

**TRƯỜNG THCS**

**ĐỀ KIỂM TRA - HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn : NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**ĐỀ 1:**

**I. ĐỌC – HIỂU** (6,0 điểm)

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại đáp án đúng vào giấy kiểm tra.**

**TÓC CỦA MẸ TÔI**

(Phan Thị Thanh Nhàn)

Mẹ tôi hong tóc buổi chiều

Quay quay bụi nước bay theo gió đồng

Tóc dại mẹ xõa sau lưng

Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen.

Tóc sâu của mẹ tôi tìm

Ngón tay lần giữa ấm mềm yêu thương

Bao nhiêu sợi bạc màu sương

Bấy nhiêu lần mẹ lo buồn vì tôi.

Con ngoan rồi đấy mẹ ơi

Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh.

*(Con muốn mặc áo đỏ đi chơi, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2016)*

**Câu 1.** **(0.5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên ?**

A. Tự sự B. Biểu cảm  C. Nghị luận D. Tự sự và biểu cảm .

**Câu 2.** **(0.5 điểm) Dòng nào sau đây chứa các cặp từ trái nghĩa?**

A. Dài - bạc; dài - đen  B. Bạc - đen; bạc - xanh

C. Bạc - sâu; sâu - sương  D. Ấm - mềm; lo - buồn

**Câu 3.** **(0.5 điểm) Biện pháp tu từ nào được sử dụng ở các dòng thơ sau?**

Bao nhiêu sợi bạc màu sương

Bấy nhiêu lần mẹ lo buồn vì tôi.

A. Nhân hóa B.  Điệp ngữ

C. So sánh D. Tương phản

**Câu 4. (0.5 điểm)** **Dòng thơ nào không trực tiếp nói về đặc điểm của tóc mẹ?**

A. Tóc dài mẹ xoã sau lưng.  B. Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen

C. Bao nhiêu sợi bạc màu sương D. Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh

**Câu 5. (0.5 điểm)** **Qua các dòng thơ trực tiếp nói về tóc mẹ, người con cho thấy điều gì ở mẹ của mình?**

A. Người mẹ vẫn còn trẻ  B. Người mẹ đã già

C. Người mẹ rất vất vả  D. Người mẹ rất giản dị

**Câu 6.** **(0.5 điểm) Ở khổ 2, người con thể hiện tình cảm gì với mẹ?**

A. Biết ơn, kính trọng mẹ

B. Thương mẹ vì mẹ tảo tần, vất vả

C. Lo lắng, sợ hãi khi thấy mẹ đã già

D. Quan tâm, thấu hiểu và cảm thấy có lỗi với mẹ

**Câu 7. (0.5 điểm)** **Người con ước điều gì qua dòng thơ “Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh”?**

A. Người mẹ xinh đẹp hơn  B. Người mẹ khoẻ mạnh hơn

C. Người mẹ trẻ lại D. Người mẹ không vất vả nữa

**Câu 8. (0.5 điểm)** **Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?**

A. Người mẹ. C. Người cha.

B. Tóc của mẹ D. Người con

**Câu 9.** **(1.0 điểm)** Người con bộc lộ những cảm xúc, suy nghĩ gì trong bài thơ?

**Câu 10. (1.0 điểm)** Bài thơ khơi gợi ở em những cảm xúc, suy nghĩ gì về người mẹ của mình? Em mong muốn làm điều gì cho mẹ?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn tả quang cảnh buổi lễ chào cờ ở trường em.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** | | |
|  | **1** | B | 0,5 | | |
| **2** | B | 0,5 | | |
| **3** | C | 0,5 | | |
| **4** | D | 0,5 | | |
| **5** | C | 0,5 | | |
| **6** | D | 0,5 | | |
| **7** | C | 0,5 | | |
| **8** | D | 0,5 | | |
|  | **9** | Người con cảm thấy buồn bã, xót xa khi thấy mẹ đã già; thấy ân hận vì mình đã để mẹ phải lo buồn nhiều; ước mong mẹ trẻ lại để được ở mãi bên mẹ và sẽ vâng lời mẹ để mẹ vui lòng. | 1,0 | | |
|  | **10** | HS tự nêu những cảm xúc, suy nghĩ gì về người mẹ của mình sau khi đọc bài thơ và điều mà mình mong muốn làm cho mẹ.  Ví dụ: Yêu thương mẹ nhiều hơn. Mong mẹ luôn khỏe mạnh, vui vẻ… Chăm sóc, phụng dưỡng mẹ , học tập, rèn luyện tốt để mẹ vui | 1,0 | | |
| **II** |  | **VIẾT** | | **4,0** |
|  | 1. *Đảm bảo cấu trúc bài văn miêu tả*   **Mở bài:** giới thiệu cảnh vật miêu tả  **Thân bài:** Miêu tả quang cảnh theo trình tự thời gian, không gian  **Kết bài:** Cảm nghĩ chung.  *- Xác định đúng yêu cầu của đề*: Miêu tả cảnh buổi lễ chào cờ ở trường em. | | 0,25 |
|  | 1. *Nội dung.* | | 3.5 |
|  | **\* Mở bài:** giới thiệu buổi chào cờ của trường em đang học  **\* Thân bài:**  - Tả bao quát cảnh buổi lễ chào cờ  + Đúng 7h sáng tất cả học sinh đều tập trung trước sân trường  + Tất cả học sinh xếp hàng ngay ngắn, trang phục chỉnh tề  + Trống, cờ, đội văn nghệ, trống,… đều chuẩn bị sẵn sàng  - Tả chi tiết  + Chuẩn bị chào cờ, các lớp tập trung, điểm danh, xếp ghế, phân công trực ban  + Người điều hành ra hiệu lệnh cả trường đứng chỉnh tề, ngay ngắn ,hát quốc ca.  + Cô phụ trách thông qua các hoạt động  + Cô hiệu phó báo cáo công tác tuần qua và đưa ra phương hướng mới  c. Kết thúc buổi lễ  - Các lớp thu dọn ghế và về lớp,các lớp trực ban thu gọn ghế  - Thầy cô chuẩn bị vào phòng họp  **\* Kết bài:** nêu cảm nghĩ của em về buổi lễ chào cờ  - Em rất thích buổi lễ chào cờ mỗi sáng thứ hai, đây là một hoạt động rất có ích. | | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo qui tắc chính tả dùng từ, đặt câu.  - *Sáng* tạo: Có cách diễn đạt, trình bày lí lẽ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | | 0,25 |

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT NGƯỜI RA ĐỀ**

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ - HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn : NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề**

**Đề 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Tả cảnh sinh hoạt | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ – HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**Môn: NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể loại, ngôi kể.  - Xác định được chủ đề, biện pháp tu từ.  **Thông hiểu**:  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Trình bày được tâm trạng nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện.  - Giải thích được tác dụng của dấu ngoặc kép.  **Vận dụng:**  - Rút ra được nội dung, ý nghĩa bài học của câu chuyện.  **-** Liên hệ đến bản thân. | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Tả cảnh sinh hoạt | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt mà em có dịp quan sát hoặc tham dự. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ – HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**Môn: NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)**

**Đề 2**

**I.ĐỌC HIỂU (6.0 điểm):**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

*“[...] Bố mẹ tôi hào hứng mua sắm cho em gái tôi tất cả những gì cần cho công việc vẽ. Chú Tiến Lê tặng “đồng nghiệp” hẳn một hộp màu ngoại xịn.[...]*

*Trong gian phòng lớn tràn ngập ánh sáng, những bức tranh của thí sinh treo kín bốn bức tường. Bố mẹ tôi kéo tôi chen qua đám đông để xem bức tranh của Kiều Phương đã được đóng khung, lồng kính. Trong tranh, một chú bé đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi bầu trời trong xanh. Mặt chú bé như tỏa ra một thứ ánh sáng rất lạ. Toát lên từ cặp mắt, tư thế ngồi của chú không chỉ sự suy tư mà còn rất mơ mộng nữa. Mẹ hồi hộp thì thầm vào tai tôi:*

*- Con có nhận ra con không?*

*Tôi giật sững người. Chăng hiểu sao tôi phải bám chặt lấy tay mẹ. Thọat tiên là sự ngỡ ngàng, rối đến hãnh diện, sau đó là xấu hổ. Dưới mắt em tôi, tôi hoàn hảo đến thế kia ư? Tôi nhìn như thôi miện vào dòng chữ đề trên bức tranh: “Anh trai tôi”. Vậy mà dưới mắt tôi thì…*

*- Con đã nhận ra con chưa? – Mẹ vẫn hồi hộp.*

*Tôi không trả lời mẹ vì tôi muốn khóc qúa. Bởi vì nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: “Không phải con đâu. Đấy là tâm hồn và lòng nhân hậu của em con đấy”.*

*(Trích Bức tranh của em gái tôi- Theo Tạ Duy Anh)*

**Câu 1**. **(0.5 điểm)**  **Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?**

1. Truyện ngắn C. Truyện đồng thoại

B. Truyện cổ tích D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2**. **(0.5 điểm) Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất C. Ngôi thứ ba

B. Ngôi thứ hai D. Cả ba đáp án trên

**Câu 3**. **(0.5 điểm)**  **Chủ đề của đoạn trích trên là gì?**

A. Tình mẫu tử C. Tình cảm gia đình

B. Tình phụ tử D. Tình đồng nghiệp

**Câu 4**. **(0.5 điểm) Trong câu sau đã sử dụng biện pháp tu từ nào *“Mặt chú bé như tỏa ra một thứ ánh sáng rất lạ”*?**

A. Nhân hóa C. So sánh

B. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**Câu 5. (0.5 điểm) Hãy cho biết ý nghĩa của từ “đồng nghiệp” trong câu “*Chú Tiến Lê tặng “đồng nghiệp” hẳn một hộp màu ngoại xịn****”***?**

A. Có hàm ý mỉa mai nhân vật Kiều Phương khi tặng hộp màu ngoại xịn

B. Có hàm ý khích lệ nhân vật Kiểu Phương khi tặng hộp màu ngoại xịn

C. Tặng Kiều Phương hộp màu để cô bé trở thành đồng nghiệp

D. Khen ngợi tài năng của cô bé và thẩm định rằng sau này sẽ là đồng nghiệp (cùng nghề nghiệp) với mình

**Câu 6. (0.5 điểm)** **Nội dung mà nhân vật Kiều Phương thể hiện trong bức tranh khi tham gia mời tham gia trại thi vẽ quốc tế là gì?**

1. Bố mẹ và người thân trong gia đình

B. Bố mẹ và người thân của bạn mình

C. Hình ảnh người anh trai của mình

D. Hình ảnh người anh trai của bạn mình

**Câu 7**. **(0.5 điểm) Người anh trai có tâm trạng gì khi đứng trước bức tranh của em gái mình?**

A. Ngỡ ngàng, hãnh diện, xấu hổ

B. Ngỡ ngàng, xấu hổ, hãnh diện

C. Vui mừng, hãnh diện, xấu hổ

D. Vui mình, xấu hổ, hãnh diện

**Câu 8**. **(0.5 điểm) Vì sao người anh trai có cảm giác xấu hổ khi đứng trước bức tranh của em gái mình?**

A. Người anh không thể tin được chú bé ngồi trong bức tranh kia là mình

B. Người anh nhận ra mình là chủ đề chính của bức tranh đoạt giải nhất trong cuộc thi

C. Người anh nhận ra mình vô cùng đẹp, hoàn hảo như những gì em gái đã thể hiện

D. Người anh nhận ra mình không được đẹp, hoàn hảo như những gì em gái đã thể hiện

**Câu 9.** **Từ câu chuyện của người anh trong câu chuyện, em rút ra được bài học gì cho bản thân của mình?**

**Câu 10. Theo em, để giúp cho những thành viên trong gia đình yêu thương gắn kết với nhau thì cần phải làm gì?**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn tả lại cảnh sân trường em vào giờ ra chơi.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | **Học sinh có thể trình bày như sau:**  -Trước thành công hay tài năng của người khác, mỗi người cần vượt qua những thói xấu như ganh ghét, đố kị hay mặc cảm tự ti để hòa chung niềm vui với mọi người.  - Lòng nhân hậu và sự độ lượng, vị tha giúp con người tự vượt lên bản thân để tốt đẹp hơn.  *Lưu ý :Chấp nhận cách diễn đạt khác/ ý khác của học sinh miễn là hợp lí. Học sinh có thể trình bày suy nghĩ và cảm nhận riêng của cá nhân. Giáo viên linh hoạt ghi điểm.* | 0,5  0,5 |
| **10** | **Học sinh nêu được cụ thể từ bốn việc làm trở lên. Có thể diễn đạt bằng nhiều cách:**  - Chia sẻ cùng nhau những điều trong cuộc sống  - Quầy quần bên gia đình vào cuối tuần, hoặc bữa cơm  - Chăm sóc, giúp đỡ trong cuộc sống  - Yêu thương, che chở đùm bọc lẫn nhau  -…,  -*Lưu ý: Giáo viên linh hoạt ghi điểm.* | 1,0 |
|  |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a.Đảm bảo cấu trúc bài văn miêu tảvà Xác định đúng yêu cầu của đề*: Tả lại một cảnh sân trường em vào giờ ra chơi. | 0,25 |
|  | *b. Nội dung* | 3.5 |
|  | **\*Mở bài:** Giới thiệu giờ ra chơi thời gian, địa điểm ...  **\*Thân bài:**  - Tả bao quát:  + Cảnh sân trường lúc bắt đầu ra chơi (ồn ào, náo nhiệt hẳn lên).  + Hoạt động vui chơi của mọi người trong cảnh (các trò chơi được bày ra thật nhanh ... )  - Tả chi tiết:  + Hoạt động vui chơi của từng nhóm (trai: Đá cầu, rượt bắt, .... nữ: Nhảy dây, chuyền banh .... )  + Đâu đó vài nhóm không thích chơi đùa ngồi ôn bài, hỏi nhau bài tính khó vừa học.  + Âm thanh (hỗn độn, đầy tiếng cười đùa, la hét, ....)  + Không khí (nhộn nhịp, sôi nổi ...)  - Cảnh sân trường sau giờ chơi:  + Vắng lặng, lác đác vài chú chim sà xuống sân trường nhặt mấy mẩu bánh vụn.  **\* Kết bài**: Nêu cảm nghĩ, tình cảm của bản thân về giờ ra chơi. |  |
|  | *c. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo quy tắc chính tả dùng từ, đặt câu.  *Sáng* tạo: Có cách diễn đạt, trình bày lí lẽ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | 0,25 |

*Bình Hòa, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT NGƯỜI RA ĐỀ**

***Lê Thị Vân Anh***